UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 145 /BC-UBND	*Quảng Trị, ngày 05 tháng 12 năm 2011*

BÁO CÁO TÓM TẮT
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2011 VÀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QP-AN NĂM 2012

(Do Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Đức Cường trình bày tài kỳ họp HĐND tỉnh)

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2011

I. Về tình hình chung

Bước vào thực hiện kế hoạch năm 2011 - năm đầu của Kế hoạch 5 năm 2011-2015, khó khăn và thách thức đều lớn hơn so với dự báo ban đầu do tình hình kinh tế, chính trị thế giới diễn biến phức tạp; nền kinh tế vĩ mô của đất nước đứng trước những thách thức mới; lạm phát, giá đầu vào của một số sản phẩm quan trọng và mặt bằng lãi suất tăng cao; giá vàng và ngoại tệ trên thị trường biến động bất thường; thiên tai và dịch bệnh xảy ra làm ảnh hưởng nhiều đến sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân trong tỉnh.

Với tinh thần quyết tâm cao, vượt qua khó khăn, thách thức giành thắng lợi ngay từ năm đầu, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ, khẩn trương các nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết 15/NQ-HĐND của HĐND tỉnh khóa V về nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2011. Tỉnh đã kịp thời ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2011; Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội. Nhờ vậy, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2011 cơ bản ổn định và có những mặt tăng trưởng khá.

II. Kết quả cụ thể

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

Dự ước kết quả thực hiện 20 chỉ tiêu chủ yếu đề ra trong Kết luận của Tỉnh ủy và Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2011 như sau:

Có 16/20 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra; Có 4 chỉ tiêu đạt thấp hơn so với kế hoạch là: Tốc độ tăng trưởng kinh tế; Sản lượng thuỷ hải sản; Tạo việc làm mới; Tỷ lệ lao động qua đào tạo.

2. Về thực hiện nhiệm vụ ổn định kinh tế vĩ mô, bình ổn thị trường và kiềm chế lạm phát theo chủ trương của Chính phủ

a. Về thu chi ngân sách nhà nước

- UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách toàn tỉnh với số tiền gần 17 tỷ đồng. Đồng thời thực hiện ngay việc tạm dừng trang bị mới ô tô, mua sắm các tài sản có giá trị lớn, giảm tối đa chi phí các hội nghị, hội thảo; tiết kiệm điện nước, văn phòng phẩm và không cử các đoàn tham quan bằng ngân sách nhà nước.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về tăng thu ngân sách và đã đạt kết quả tốt. Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt: 1.336,2/1.000 tỷ đồng, vượt 33,6% kế hoạch năm[1]; trong đó thu nội địa ước đạt 829,2[2]/650 tỷ đồng, vượt 27,6%; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 507/350 tỷ đồng, vượt 44,9%; Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 4.553/3.151,2 tỷ đồng, vượt 44,5% kế hoạch.

b. Về tiền tệ, tín dụng

- Hệ thống ngân hàng và tổ chức tín dụng trên địa bàn nghiêm túc thực hiện chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng theo chủ trương của Chính phủ nên đã góp phần ổn định tình hình.

- Tổng huy động tiền gửi ước đạt 8.200 tỷ đồng, tăng 30,4% so với cuối năm 2010. Tổng dư nợ cho vay đối với nền kinh tế ước đạt 8.400 tỷ đồng, tăng 10,7% so với cuối năm 2010; trong đó đã ưu tiên vốn cho lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Tỷ trọng dư nợ cho vay trung và dài hạn ước đạt 53,6% tổng dư nợ. Tỷ lệ nợ xấu chiếm 2,02% tổng dư nợ, tăng so với năm 2010 (0,84%).

c. Về đầu tư phát triển

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm 2011 ước thực hiện 6.466 tỷ đồng (KH 5.600-5.700 tỷ đồng), tăng 36% so với năm 2010 và vượt 14,5% so với kế hoạch đề ra;

- Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn nhà nước do địa phương quản lý đạt 2.199,494/1119,8 tỷ đồng; bằng 196,4% kế hoạch được HĐND tỉnh giao đầu năm và tăng 6,6% so với cùng kỳ năm 2010.

- UBND tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc chủ trương của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ KH&ĐT về rà soát, điều chỉnh việc phân bổ kế hoạch đầu tư nguồn vốn nhà nước năm 2011 nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư công.

d. Về xuất nhập khẩu

- Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 58,5/58 triệu USD, vượt 0,8% kế hoạch. Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 65,9/60 triệu USD, vượt 9,8% kế hoạch.

e. Về bình ổn giá

---

[1] Nếu so với chỉ tiêu điều chỉnh được HĐND tỉnh thông qua giữa năm thì vượt 21,5% (1.336,2/1.100 tỷ đồng).

[2] Trong đó có 158,5 tỷ đồng thu từ tiền đấu giá quyền sử dụng đất.

Tỉnh đã thực hiện có hiệu quả các biện pháp về kiểm soát thị trường và bình ổn giá; bên cạnh đó Chính phủ đã thực hiện quyết liệt các nhóm giải pháp về kiềm chế lạm phát trên phạm vi cả nước nên những tháng gần đây tốc độ tăng giá đã có dấu hiệu chững lại. Chỉ số giá tiêu dùng năm 2011 ước tăng 22% so với cuối năm 2010.

3. Về tăng trưởng kinh tế và phát triển các ngành, lĩnh vực

- Nền kinh tế của tỉnh tăng trưởng chậm hơn so với cùng kỳ năm 2010 và thấp hơn so với kế hoạch đề ra; tốc độ tăng trưởng GDP cả năm ước đạt 9,6% (KH là 11-12%), trong đó khu vực nông - lâm - ngư nghiệp tăng 2,9% (KH là 4-4,5%), khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 14,7% (KH là 19,5-20%), khu vực dịch vụ tăng 9% (KH là 9-9,5%).

- Sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp vẫn phát triển khá toàn diện, tổng sản lượng lương thực có hạt ước vượt 8,6%; Trồng mới rừng tập trung ước vượt 6% kế hoạch; Diện tích trồng mới cây công nghiệp dài ngày ước vượt 73,2% kế hoạch; Sản lượng thịt hơi các loại tăng 7,5%; Sản lượng gỗ khai thác ước tăng 28,2% so với cùng kỳ năm 2010. Kinh tế nông thôn được chú trọng phát triển; kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được quan tâm triển khai đúng tiến độ.

- Giá trị sản xuất công nghiệp ước tăng 15,7% so với năm 2010 nhưng thấp hơn kế hoạch đề ra. Một số sản phẩm nhờ có sức cạnh tranh cao và thị trường tiêu thụ tương đối ổn định nên đã tăng so với cùng kỳ năm 2010 như: ván gỗ MDF tăng 14,6%, phân bón NPK tăng 26,2%, tinh bột sắn tăng 14,2%, quặng titan tăng 6,7%, gạch xây dựng tăng 5,6%, gỗ xẻ các loại tăng 16,9%, quần áo may sẵn tăng 3,7%, nước giải khát tăng 13,3%.

- Khu vực thương mại và dịch vụ tiếp tục tăng trưởng khá. Tổng mức lưu chuyển hàng hóa và doanh thu dịch vụ cả năm ước thực hiện tăng 32,8% so năm 2010 và vượt 19,6% so với kế hoạch. Doanh thu vận tải ước thực hiện tăng 26,5% so với năm 2010.

- Về phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư và kinh tế đối ngoại: Toàn tỉnh có 290 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, giảm 3,4% so với cùng kỳ năm 2010. Công tác xúc tiến đầu tư được chú trọng; Đã tổ chức hội nghị xúc tiến và kêu gọi đầu tư tại thành phố Hồ Chí Minh; Hội nghị xúc tiến đầu tư vào Khu thương mại Lao Bảo - Đensavan; Phối hợp với VCCI tổ chức Hội thảo chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư trong nước, diễn dàn đối thoại kinh tế Việt Nam - Kansai (Nhật Bản) tại Đà Nẵng. Hoạt động đối ngoại được tăng cường. Công tác vận động các dự án tài trợ từ các nguồn vốn ODA, NGO được triển khai tích cực và bước đầu đạt kết quả.

- Về xây dựng cơ bản, tỉnh đã huy động tăng thêm **1.079,694** tỷ đồng từ ngân sách cho đầu tư phát triển, trong đó có một số nguồn vốn khá lớn như: TPCP bổ sung: 359,010 tỷ đồng; ngân sách TW hỗ trợ có mục tiêu bổ sung:

75,967 tỷ đồng; vốn các chương trình mục tiêu quốc gia: 191,823 tỷ đồng[3] và các nguồn vốn khác như: nguồn vượt thu ngân sách TW và địa phương; nguồn xổ số kiến thiết; TW hỗ trợ khắc phục mưa lũ các tỉnh miền Trung, kết dư ngân sách TW...

- Các lĩnh vực văn hóa xã hội như: giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, tài nguyên - môi trường, văn hóa - thể thao, thông tin - truyền thông và chăm lo sức khỏe nhân dân tiếp tục được quan tâm và đầu tư phát triển. Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững được chú trọng.

- Về bảo đảm an sinh xã hội: Các chính sách an sinh xã hội tiếp tục được coi trọng và thực hiện đồng bộ, có hiệu quả theo các chương trình, dự án, kế hoạch đã được phê duyệt. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội và xóa đói giảm nghèo đã đề ra. Ưu tiên vốn để thực hiện các chính sách như: hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn; bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và trẻ em dưới 6 tuổi; hỗ trợ cho ngư dân phát triển sản xuất; hỗ trợ cho hộ nghèo khi điều chỉnh giá điện; trợ cấp cho các đối tượng hưởng lương và lương hưu từ NSNN có mức lương thấp, người hưởng trợ cấp ưu đãi, người có công... Đặc biệt quan tâm chăm lo và thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với gia đình thương binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng.

- Công tác xây dựng chính quyền, tổ chức bộ máy, cán bộ được quan tâm củng cố, kiện toàn; cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2011- 2016 được chuẩn bị chu đáo, nghiêm túc và diễn ra tốt đẹp. Các hoạt động trong lĩnh vực tư pháp; công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân được duy trì và có nhiều chuyển biến tích cực.

- Công tác quốc phòng, an ninh và bảo vệ an ninh biên giới và chủ quyền biển đảo được tăng cường; tình hình chính trị - xã hội ổn định, an ninh trật tự được đảm bảo.

III. Khó khăn, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2011 còn có những khó khăn, hạn chế sau:

1. Trong bối cảnh lạm phát, lãi suất ngân hàng và chi phí đầu vào tăng cao, hoạt động sản xuất, kinh doanh của một số doanh nghiệp đình trệ; đời sống của một bộ phận người lao động gặp khó khăn; một số dự án công nghiệp bị đình, hoãn hoặc chậm đưa vào sản xuất đúng tiến độ đã ảnh hưởng đến tăng trưởng của khu vực công nghiệp - xây dựng cũng như của cả nền kinh tế. Đây cũng là nguyên nhân chủ yếu làm cho việc thực hiện chỉ tiêu giải quyết việc làm chưa đạt kế hoạch đề ra.

2. Thiên tai và dịch bệnh diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất nông nghiệp; làm giảm năng suất, sản lượng các loại cây trồng, vật nuôi nhất

---

[3] Bao gồm 162,378 tỷ đồng Trung ương giao và 29.445 tỷ đồng từ KH năm 2010 chuyển sang.

là các loại cây công nghiệp có giá trị kinh tế như cao su, hồ tiêu, lạc; chăn nuôi gia súc tiếp tục gặp khó khăn; việc tăng giá xăng dầu tác động xấu đến hoạt động nuôi trồng và khai thác thủy sản... Tất cả những yếu tố bất lợi đó đã làm cho giá trị sản xuất toàn ngành nông nghiệp tăng chậm.

3. Việc ưu tiên thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát thông qua chính sách tài khóa thắt chặt và cắt giảm đầu tư công đã ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch đầu tư XDCB của địa phương. Tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn chậm; nhiều công trình, dự án khởi công mới phải tạm ngừng; việc huy động thêm các nguồn vốn để phục vụ nhu cầu phát triển của tỉnh gặp khó khăn.

4. Tình hình kinh tế, chính trị thế giới diễn biến phức tạp, kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn; các cam kết viện trợ ODA, NGO và FDI có chiều hướng thắt chặt hơn các điều kiện ràng buộc khi nước ta bước vào ngưỡng những nước có thu nhập trung bình làm hoạt động kinh tế đối ngoại và xúc tiến, vận động, thu hút đầu tư của tỉnh gặp nhiều khó khăn.

5. Tình hình tai nạn giao thông tăng cả về số vụ, số người chết, số người bị thương và tổng tài sản thiệt hại so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động của các loại tội phạm diễn biến phức tạp, tính chất, hậu quả khá nghiêm trọng.

B. VỀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2012

Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2012 của tỉnh triển khai trong bối cảnh Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP về kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội; Thực hiện Chỉ thị 1792 của Thủ tướng Chính phủ về thắt chặt đầu tư công; Tái cấu trúc nền kinh tế, tập trung vào 3 lĩnh vực trọng tâm là tái cơ cấu đầu tư, trước hết là đầu tư công; tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là các tập đoàn và tổng công ty; tái cơ cấu hệ thống tài chính tiền tệ, trọng tâm là hệ thống ngân hàng thương mại và các định chế tài chính. Tình hình vừa có những thuận lợi cơ bản nhưng cũng có nhiều thách thức, việc huy động các nguồn lực đầu tư sẽ gặp khó khăn, nhất là đầu tư từ ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ. Việc ưu tiên kiềm chế lạm phát sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến khả năng tăng trưởng của nền kinh tế.

Trên cơ sở đánh giá thực trạng tình hình và kết quả thực hiện các ngành, lĩnh vực trong năm 2011, xu thế phát triển, tiềm năng và triển vọng cũng như các chủ trương, chính sách điều hành kinh tế mới của Chính phủ trong năm 2012; UBND tỉnh dự kiến các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012 của tỉnh như sau:

I. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Các chỉ tiêu kinh tế

- Tăng trưởng kinh tế (GDP) đạt trên 10% so với năm 2011, trong đó nông lâm ngư nghiệp tăng trên 3%, công nghiệp xây dựng tăng trên 16%, dịch vụ tăng trên 8,5%.

- GDP bình quân đầu người đạt khoảng 26,5 triệu đồng.

- Kim ngạch xuất khẩu đạt 67 triệu USD.

- Kim ngạch nhập khẩu đạt 70 triệu USD.

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 7.000 - 7.500 tỷ đồng.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 1.465 tỷ đồng; trong đó thu nội địa: 885 tỷ đồng[4]; thu xuất nhập khẩu: 580 tỷ đồng

- Sản lượng lương thực có hạt đạt 22,7 vạn tấn.

- Trồng mới rừng tập trung đạt 5.000 - 5.500 ha.

- Trồng mới cây công nghiệp dài ngày đạt 1.740 ha; trong đó cà phê: 200 ha, cao su: 1.500 ha và hồ tiêu: 40 ha.

- Sản lượng thuỷ hải sản đạt 27.000 tấn

- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ đạt 14.000 tỷ đồng

2. Các chỉ tiêu xã hội

- Giữ vững chuẩn phổ cập THCS tại 100% xã, phường, thị trấn; tỷ lệ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi đạt 97%.

- Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động đạt 37,2%, trong đó: qua đào tạo nghề: 27,9%.

- Tạo việc làm mới cho 9.500 lao động.

- Mức giảm tỷ lệ sinh đạt 0,5%o.

- Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế xã (theo chuẩn mới) đạt 30%.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn 18,5%.

- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt 2,5 - 3%.

- Hoàn thành phê duyệt quy hoạch xây dựng nông thôn mới và hoàn thành việc xây dựng đề án xây dựng nông thôn mới tại 8 xã điểm của tỉnh.

3. Các chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ độ che phủ rừng đến cuối năm 2012 đạt 47,8%.

- Tỷ lệ dân cư thành thị sử dụng nước sạch đạt 84%.

- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 84,5%.

- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở đô thị đạt 89%.

II. Các giải pháp tổng hợp chủ yếu

1. Thực hiện chủ trương của Chính phủ về kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và thắt chặt đầu tư công. Thực hiện chính sách tiền tệ theo đúng sự điều hành của Chính phủ; giám sát chặt chẽ hoạt động tín dụng của các ngân hàng

---

[4] Trong đó có 100 tỷ đồng thu từ tiền đấu giá quyền sử dụng đất.

thương mại; bảo đảm vốn cho sản xuất và an toàn hệ thống ngân hàng. Thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên. Kiểm soát chặt chẽ hiệu quả đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước. Thực hiện đồng bộ các giải pháp về quản lý giá và bình ổn thị trường. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền để hạn chế tối đa các tác động tăng giá do yếu tố tâm lý. Đẩy mạnh xuất khẩu, tăng cường sử dụng các mặt hàng sản xuất trong nước để thay thế hàng nhập khẩu.

2. Tiếp tục tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của Chính phủ và các Bộ, Ngành TW để tăng nguồn vốn ngân sách đầu tư trên địa bàn tỉnh; đồng thời đẩy mạnh và thực hiện hiệu quả công tác vận động các dự án ODA, NGO, FDI và các nguồn vốn khác. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải; tập trung vốn cho các công trình dự án cấp thiết, sớm hoàn thành, nhanh đưa vào sử dụng. Ưu tiên bố trí vốn cho các công trình đã hoàn thành và đã đưa vào sử dụng, các công trình cần thiết phải hoàn thành trong năm 2012 và vốn đối ứng cho các dự án ODA. Các dự án, công trình khởi công mới phải được kiểm soát chặt chẽ, xác định rõ nguồn vốn, bảo đảm hiệu quả và thỏa mãn các yêu cầu về thủ tục đầu tư.

Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án, nhất là công tác giải phóng mặt bằng. Nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư trong việc quản lý dự án và giải ngân vốn đầu tư; tăng cường hoạt động giám sát đầu tư cộng đồng; quản lý và sử dụng nguồn vốn đúng theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác quy hoạch để chủ động khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế của tỉnh và tạo môi trường pháp lý ổn định cho việc huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư. Đẩy mạnh xúc tiến kêu gọi đầu tư xây dựng Nhà máy nhiệt điện Quảng Trị công suất 1.200 MW, cảng biển Mỹ Thủy, khu kinh tế biển Đông-Nam Quảng Trị để đẩy nhanh việc hình thành vùng kinh tế động lực của tỉnh.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục thể thao theo Nghị quyết số 02/2007/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Tiếp tục thực hiện tốt phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm" và đấu giá quyền sử dụng đất để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Mở rộng các hình thức đầu tư BTO, BOT, PPP... Tổ chức hoạt động xúc tiến vận động đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; thực hiện công tác thông tin tuyên truyền, quảng bá đầu tư. Thành lập Trung tâm nghiên cứu phát triển và xúc tiến đầu tư của tỉnh để tập trung đầu mối, quản lý thống nhất và nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị để nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư và hỗ trợ tích cực và kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các nhà đầu tư. Rà soát các dự án đã đăng ký đầu tư nhưng chưa tổ chức thực hiện hoặc thực hiện cầm chừng để có biện pháp xử lý kịp thời.

3. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh để tạo điều kiện thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tiếp cận các nguồn lực phát triển, nhất là trong lĩnh vực đất đai, tín dụng. Thực hiện có hiệu quả chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh

tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng các KCN Nam Đông Hà, Quán Ngang, Bắc Hồ Xá, Khu dịch vụ du lịch Cửa Việt - Cửa Tùng, Khu kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo và các cụm công nghiệp tạo điều kiện cho các nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại để mở rộng thị trường, tăng nhanh xuất khẩu. Coi trọng thị trường nội địa, nhất là thị trường nông thôn, miền núi; thực hiện hiệu quả cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam". Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho người nghèo và các đối tượng chính sách; các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh theo chủ trương của Nhà nước.

Hỗ trợ, khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với phát triển công nghiệp chế biến. Phát triển chăn nuôi tập trung, quy mô lớn, bảo đảm an toàn dịch bệnh. Đẩy mạnh trồng rừng kinh tế; tăng cường quản lý, bảo vệ rừng gắn liền với khuyến khích thu mua, chế biến. Đẩy mạnh nuôi trồng thuỷ sản, khuyến khích đầu tư nâng cao hiệu quả khai thác xa bờ; phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư vào hạ tầng kinh tế xã hội ở nông thôn, phát triển công nghệ sinh học, công nghệ chế biến nhằm tạo ra các sản phẩm nông nghiệp có năng suất, chất lượng và hiệu quả cao. Đẩy mạnh thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh, giảm tỷ trọng công nghiệp khai thác, tăng tỷ trọng công nghiệp chế tác có giá trị gia tăng cao và công nghiệp sản xuất hàng xuất khẩu; các ngành công nghiệp mà tỉnh có thế mạnh; công nghiệp phục vụ nông nghiệp và kinh tế nông thôn. Ưu tiên phát triển các dịch vụ có tiềm năng, lợi thế và mang lại giá trị gia tăng cao như công nghệ thông tin, viễn thông, du lịch, vận tải, ngân hàng...

4. Thực hiện có hiệu quả các lĩnh vực khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo và văn hóa - xã hội góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Có kế hoạch cụ thể để tham gia thực hiện tốt Đề án đưa Việt Nam sớm trở thành nước mạnh về công nghệ thông tin; Chương trình thúc đẩy năng suất, chất lượng sản phẩm đến năm 2020; Chương trình phát triển công nghệ cao; Chương trình hỗ trợ và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ tại các vùng nông thôn, miền núi đến năm 2015; Đề án phát triển nông nghiệp công nghệ cao đến năm 2020 của Chính phủ.

Tập trung triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục và Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011 - 2020. Đổi mới quản lý giáo dục đồng thời với việc đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp dạy và học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng phát triển giáo dục ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khoẻ nhân dân. Mở rộng việc thực hiện chế độ luân phiên cán bộ y tế xuống các bệnh viện tuyến dưới. Củng cố và phát triển hệ thống y tế cơ sở; đẩy nhanh tiến độ cải tạo, nâng cấp và xây dựng hệ thống bệnh viện. Đổi mới cơ chế tài chính, cơ chế quản lý, chính sách viện phí trong các cơ sở y tế công lập; khuyến khích đầu tư phát triển cơ sở y tế ngoài công lập. Tích cực triển khai công tác y tế dự phòng; nâng cao

năng lực giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra; thực hiện các giải pháp nâng cao sức khoẻ và tăng tuổi thọ cho nhân dân. Tăng cường quản lý nhà nước về thuốc chữa bệnh, kiểm soát chặt chẽ giá thuốc.

Nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá". Tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hoá nghệ thuật, thể thao, bảo đảm tiết kiệm, an ninh trật tự, giữ gìn thuần phong mỹ tục và bản sắc văn hóa dân tộc. Tổ chức tốt Lễ hội "Nhịp cầu xuyên Á" lần thứ 3 gắn với kỷ niệm 40 năm giải phóng quê hương Quảng Trị, 40 năm sự kiện 81 ngày đêm bảo vệ Thành Cổ và 65 năm ngày thương binh, liệt sĩ.

Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc và tôn giáo. Tích cực triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới và làm tốt công tác bảo vệ bà mẹ, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Kiềm chế và ngăn chặn có hiệu quả các loại tội phạm và tệ nạn xã hội.

5. Triển khai đồng bộ các chính sách và giải pháp xoá đói giảm nghèo gắn với giải quyết việc làm. Đẩy mạnh thực hiện các chương trình dạy nghề, nhất là dạy nghề cho lao động nông thôn gắn với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và nông thôn. Triển khai hiệu quả Chiến lược an sinh xã hội 2011 - 2020, Chương trình giảm nghèo bền vững và chương trình việc làm giai đoạn 2011 - 2015. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách đối với người có công, các chính sách trợ giúp xã hội; hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai; chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; thực hiện tốt chính sách về BHYT để phấn đấu thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân vào năm 2014. Tích cực thực hiện Chương trình quốc gia về an toàn và vệ sinh lao động. Khai thác có hiệu quả tiềm năng, phát huy các lợi thế để tạo nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và đóng góp nhiều hơn cho tăng trưởng kinh tế. Tăng cường sự giám sát của các tổ chức trong hệ thống chính trị và của người dân, bảo đảm các chế độ, chính sách được thực hiện đúng mục tiêu, đúng đối tượng, có hiệu quả.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí. Xây dựng nền hành chính, công vụ hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, thông suốt, nhạy bén, đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Đẩy mạnh cải cách hành chính, coi trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Phát huy dân chủ cơ sở, tăng cường đối thoại và phản biện chính sách nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả thực thi. Tập trung thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới thủ tục hành chính theo hướng tăng cường tính minh bạch, khoa học, công khai, sát thực tiễn. Đẩy mạnh triển khai Đề án Chính phủ điện tử. Thực hiện nghiêm Luật Cán bộ công chức, bảo đảm dân chủ và đề cao kỷ luật hành chính, tinh thần trách nhiệm, phẩm chất và đạo đức công vụ.

Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; chú trọng thực hiện các biện pháp phòng ngừa; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra nhất là trong một số lĩnh vực nhạy cảm. Thực hiện nghiêm túc các

quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường đối thoại, xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ việc từ cơ sở, không để tồn đọng kéo dài gây bức xúc, bất bình trong nhân dân. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân vững mạnh.

7. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước tạo động lực thúc đẩy và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; xây dựng xã hội văn minh, lành mạnh.

8. Tăng cường bảo vệ, cải thiện môi trường, góp phần nâng cao chất lượng tăng trưởng và phát triển bền vững. Tăng cường kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm, nhất là đối với hoạt động khai thác tài nguyên; xử lý nghiêm các vi phạm và các dự án không đáp ứng yêu cầu về môi trường. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư, ứng dụng khoa học, công nghệ vào cải thiện môi trường, thu gom, xử lý, tái chế chất thải. Triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án về môi trường, nhất là về nước sạch và vệ sinh môi trường; quản lý và sử dụng bền vững tài nguyên nước; bảo tồn đa dạng sinh học; xử lý chất thải, các cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng; ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

9. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp để củng có tiềm lực quốc phòng - an ninh, tạo sức mạnh tổng hợp bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ quốc gia và an ninh Tổ quốc. Tăng cường và mở rộng quan hệ đối ngoại, chủ động hội nhập sâu vào kinh tế quốc tế.

C. ĐÁNH GIÁ TÓM TẮT CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2011 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2012

Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh trong năm qua tiếp tục được đổi mới tích cực, hướng đến việc phát huy sức mạnh đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân; khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường của các tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Do đó các nhiệm vụ đề ra trong năm đến nay đã cơ bản hoàn thành. Năm qua là năm tuy gặp nhiều khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, nhưng chỉ tiêu sản lượng lương thực có hạt, thu ngân sách, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội, trồng mới cây công nghiệp dài ngày có chỉ số tăng trưởng cao v.v... Công tác xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm được đặc biệt chú trọng; các lĩnh vực văn hoá - xã hội có những chuyển biến tích cực, đời sống của nhân dân cơ bản giữ được ổn định; quốc phòng - an ninh tiếp tục được giữ vững.

- Trong bối cảnh nền kinh tế - xã hội có những diễn biến không thuận, hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh ưu tiên tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, nhưng đồng thời cũng rất toàn diện, bao quát, linh hoạt, quyết liệt, thể hiện ở các vấn đề sau đây:

Một là, đã tập trung triển khai thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát và bảo đảm an sinh xã hội. *Hai là,* trong khi

thực hiện các giải pháp hướng tới các mục tiêu ngắn hạn, mang tính tình thế nhằm giải quyết các vấn đề bức xúc hiện nay, đồng thời, đã chủ động triển khai các giải pháp nhằm thực hiện các mục tiêu trung và dài hạn, mang tính chất cơ bản, lâu dài, như trình Chính phủ phê duyệt Qui hoạch Khu kinh tế Đông Nam tỉnh; kêu gọi đầu tư các dự án trọng điểm: cảng biển, trung tâm nhiệt điện; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực, phát triển cơ sở hạ tầng … *Ba là,* vừa tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp kích thích tăng trưởng kinh tế, vừa hết sức chú trọng công tác bảo đảm an sinh xã hội, đặc biệt là quan tâm, hỗ trợ đối với người nghèo, đồng bào dân tộc, người lao động, những người bị tổn thương do suy giảm kinh tế.

- Phương thức chỉ đạo, điều hành, lề lối làm việc tiếp tục được đổi mới. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên của Uỷ ban nhân dân tỉnh được phân công làm việc với nhiều địa phương, ban ngành về tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2011, xử lý những kiến nghị, đề xuất và chỉ đạo xây dựng kế hoạch 2012;

- UBND tỉnh đã nghiêm túc triển khai các Nghị quyết, Kết luận của Ban Chấp hành Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và HĐND tỉnh, cụ thể hóa thành các chương trình hành động, văn bản chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện. Sự phối hợp công tác với Đoàn đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể nhân dân được duy trì tốt và ngày càng có hiệu quả;

- Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, UBND tỉnh luôn giữ vững nguyên tắc tập trung - dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, đảm bảo sự đoàn kết nhất trí trong tập thể Uỷ ban. UBND tỉnh thực hiện đầy đủ chế độ thỉnh thị, báo cáo lên Thủ tướng chính phủ, Thường trực, Thường vụ Tỉnh uỷ và Thường trực HĐND tỉnh những chủ trương, chính sách hoặc vấn đề nhạy cảm theo qui định.

- Bên cạnh việc chỉ đạo, điều hành nhằm thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội thường xuyên, theo định kỳ, UBND tỉnh cũng tập trung xử lý có hiệu quả nhiều vấn đề đột xuất, phát sinh, các vấn đề bức xúc được dư luận xã hội quan tâm như phòng chống dịch bệnh, thiên tai, khiếu nại tố cáo…

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác chỉ đạo, điều hành năm qua vẫn còn một số hạn chế, đó là: Chỉ số giá tiêu dùng năm 2011 cao hơn mức bình quân chung của cả nước; Kết quả giải ngân vốn đầu tư XDCB chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra; Tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn vẫn diễn biến phức tạp; Việc tổ chức các cuộc họp, hội nghị vẫn còn nhiều; Một số Sở, Ban ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện chưa chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của UBND tỉnh v.v...

Một số định hướng cơ bản trong công tác chỉ đạo, điều hành năm 2012:

- Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2012, UBND tỉnh và các Sở, ngành, địa phương khẩn trương xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, quy định rõ từng nhiệm vụ, thời gian và phân công người chịu trách nhiệm thực hiện từng phần việc; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; đưa vào nền nếp việc kiểm điểm tiến độ và kết quả thực hiện

chương trình công tác đã đề ra; hàng tháng, hàng quý có kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện và báo cáo đầy đủ, nghiêm túc theo quy định.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ về tái cấu trúc nền kinh tế thông qua tái cấu trúc đầu tư công, tái cấu trúc hệ thống ngân hàng và tái cầu trúc doanh nghiệp nhà nước; Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ về kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; Tăng cường sự phối hợp công tác giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận, Đoàn thể ở các cấp, trước hết là phối hợp tốt giữa các cơ quan chuyên môn và cơ quan của UBND tỉnh, nêu cao ý thức cộng đồng trách nhiệm, đồng thời phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền của mỗi cơ quan, tổ chức và cá nhân trong xử lý công việc.

- Cải tiến lề lối làm việc, giảm thiểu nghi lễ, hình thức; thường xuyên kiểm tra để nắm chắc tình hình, lắng nghe ý kiến thực của cơ sở và của dân để có giải pháp điều hành đúng. UBND tỉnh và lãnh đạo các Sở, ngành, chính quyền địa phương tăng cường đối thoại và quan tâm chỉ đạo giải quyết những kiến nghị hợp lý của các doanh nghiệp và của người dân. Thực hiện tốt Luật Khiếu nại, tố cáo, giải quyết cơ bản các vụ việc tồn đọng, duy trì tốt chế độ tiếp công dân định kỳ, chủ động xử lý những vấn đề mới phát sinh từ cơ sở, không để tích tụ thành "điểm nóng".

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, đề cao vai trò giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cán bộ và cơ quan nhà nước. Các cơ quan nhà nước phải chủ động thông tin đầy đủ, kịp thời, đồng thời tăng cường việc trao đổi, tiếp nhận thông tin phản hồi từ nhân dân, doanh nghiệp về các cơ chế, chính sách.

- Phát huy vai trò quan trọng, tích cực của các phương tiện thông tin đại chúng, khắc phục những hạn chế yếu kém, cùng nhau làm tốt hơn nữa công tác thông tin tuyên truyền, tạo sự đồng thuận cao và sức mạnh tổng hợp của nhân dân thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ năm 2012

Trên đây là Báo cáo tóm tắt tình hình KT-XH, QP-AN năm 2011; Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH, QP-AN năm 2012; Đánh giá tóm tắt công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh năm 2011, định hướng công tác năm 2012, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chánh, PVP, CV;
Lưu VT,TH.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Cường